

Số: 44/2025/QĐST-DS

Cầu Ngang, ngày 27 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 224/2025/TLST-DS, ngày 02 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N (A); Địa chỉ: số B L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng N.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Toàn V: Bà Trần Thị Hồng G, Giám đốc A chi nhánh huyện C theo văn bản ủy quyền số: 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng Giám đốc A; Địa chỉ: số G Khóm Mỹ C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Hồng G: Ông Nguyễn Ngọc Huy T, Giám đốc Phòng Giao dịch thị trấn C - A chi nhánh huyện C theo văn bản ủy quyền số: 04/UQ-NHNo-CNg-TH ngày 10/01/2025 của Giám đốc A chi nhánh huyện C; Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Trần Thiện P, sinh năm 1967; Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Ngọc Huy T là người đại diện của nguyên đơn và ông Trần Thiện P là bị đơn tự nguyện thỏa thuận như sau:

- Về số tiền phải trả: Ông Trần Thiện P tự nguyện trả số tiền vay vốn gốc và tiền lãi tính đến ngày 19/02/2025 là 103.323.387 đồng (*Một trăm lẻ ba triệu ba trăm hai mươi ba nghìn ba trăm tám mươi bảy đồng*). Trong đó, tiền vay vốn gốc là 70.000.000 đồng, tiền lãi là 33.323.387 đồng (tiền lãi trong hạn 24.355.205 đồng, tiền lãi quá hạn là 6.197.808 đồng, tiền lãi chậm trả là 2.770.374 đồng) và yêu cầu tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 20/02/2025 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 7408-LAV20102762 ngày 16/8/2021 cho Ngân hàng N.

Ông Nguyễn Ngọc Huy Tdien cho Ngân hàng Ng ý nhận số tiền gốc và lãi mà Trần Thiện Puyen trả số tiền nêu trên.

- Về thời hạn và phương thức trả tiền: Ông Nguyễn Ngọc Huy Tdien cho Ngân hàng Nông Trần Thiện Puyen thỏa thuận do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

- Về lãi suất chậm trả: Ông Nguyễn Ngọc Huy Tdien cho Ngân hàng Nông Trần Thiện Puyen thỏa thuận:

Kể từ ngày 20 tháng 02 năm 2025, ông Trần Thiện Phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 7408-LAV20102762 ngày 16/8/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay trong từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Thiện Puyen chịu 2.583.084 đồng (*Hai triệu năm trăm tám mươi ba nghìn không trăm tám mươi bốn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nng phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng Ntiền tạm ứng án phí là 2.752.089 đồng (*Hai triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn không trăm tám mươi chín đồng*) theo biên lai thu tiền số 0011570, ngày 25/12/2024 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- Chi cục THADS huyện Cầu Ngang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mộng Tiên